

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/DS-ST

Ngày: 12/3/2025

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phúc

2. Ông Quách Tử Diệc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thế Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa có bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 và 12 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 292/2024/TLST-DS, ngày 23 tháng 10 năm 2024, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 175/2024/TLST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Quách Thị Ngọc T**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 132, khóm T, phường Tân H, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có anh **Lê Thanh T**, sinh năm 1976. Địa chỉ: số 55/10, đường Trần P, phường S, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Trần Thanh N**, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 89, tổ 7 ấp T, xã Long P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án

Nguyên đơn chị Quách Thị Ngọc T trình bày:

Trên cơ sở quen biết anh N có hỏi mượn chị T nhiều lần số tiền với mục đích là đáo hạn trả nợ Ngân hàng, cụ thể những lần anh N vay mượn như sau:

- Ngày 25/3/2022dl (23/02al/2022) anh N có mượn chị T số tiền 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng) anh N có hứa 07 ngày sau tức là ngày 01/4/2022 sẽ trả tiền cho chị T.

- Ngày 29/4/2022dl (29/3al/2022) anh N tiếp tục vay mượn tiền của chị T với số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) với mục đích kinh doanh và hứa đến ngày 06/5/2022 sẽ trả tiền cho chị T.

- Ngày 26/5/2022dl (26/4al/2022) anh N tiếp tục vay mượn tiền của chị T với số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) với mục đích tiêu dùng cá nhân và hứa đến ngày 30/6/2022 sẽ trả tiền cho chị T. Nhưng đến nay 03 khoản tiền này anh N chưa trả số tiền nào cho chị T. Cả 03 khoản vay đều có làm biên nhận do anh N viết và ký tên.

Do anh N yêu cầu ra Công chứng có niềm tin anh N sẽ trả nợ cho chị T, nên đến ngày 04/10/2022 chị T và anh N có ra Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Ngọc Dung làm hợp đồng vay, nội dung trong hợp đồng có vay của chị T tổng số tiền 1.040.000.000đ, hạn ngày 31/10/2022 anh N sẽ trả nhưng đến nay không trả, sau đó chị T biết được anh N bị bắt về một tội phạm khác nên chị đến Đội Điều tra Công an Thành phố Vĩnh Long để gửi đơn tố cáo mượn tiền của chị, khi Công an làm việc với anh N có thừa nhận có vay của chị T số tiền 1.040.000.000đ.

Nay chị T yêu cầu Tòa án buộc anh N thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho chị T số tiền gốc là 1.040.000.000 đồng (Một tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu trả lãi suất. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Toà án đã tổng đạt triệu tập hai lần thông báo thụ lý vụ án và thông báo mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải cho anh Trần Thanh N, đến ngày làm việc anh N không đến, ngày 22/11/2024 Toà án tiến hành xác minh lấy lời khai anh Trần Thanh N, anh N không có ở nhà Toà án lấy lời khai của mẹ anh bà Trần Thị Mai H, bà H cho biết anh N ở đây từ nhỏ đến lớn hiện nay còn đăng ký hộ khẩu thường trú sở ấp T, xã Long P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, anh N thiếu nợ chị T bà không biết, anh N hiện nay bị bệnh nặng về dạ dày, gia đình đang gặp khó khăn, nếu anh N có nợ người khác thì đợi anh N hết bệnh sẽ trả nợ. Do Toà án triệu tập họp lệ hai lần anh N đến Toà án giải quyết vụ kiện, do anh N không đến nên Toà án căn cứ Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử .

Tại phiên toà hôm nay:

Người đại diện của nguyên đơn yêu cầu anh Trần Thanh N thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho chị T số tiền gốc là 1.040.000.000 đồng (Một tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu trả lãi suất.

Bị đơn anh Trần Thanh N vắng mặt lần 2.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

Về tố tụng:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự, thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật dân sự,

Điều 91, 147 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quách Thị Ngọc T

Buộc anh Trần Thanh N có trách nhiệm phải trả cho chị Quách Thị Ngọc T số tiền 1.040.000.000đ (Một tỷ không trăm bốn mươi triệu đồng) không yêu cầu trả lãi.

Về án phí: Buộc bị đơn Trần Thanh N phải chịu 43.200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ lần 02 anh Trần Thanh N đến Tòa án xét xử, anh N không đến. Tại phiên tòa ngày 12/02/2025 đại diện nguyên đơn yêu cầu tạm dừng phiên tòa, Tòa án ấn định mở lại phiên tòa vào lúc 07 giờ 30 ngày 12/3/2024, tại phiên tòa bị đơn Trần Thanh N vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 277, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Trần Thanh N.

[1.2] Chị Quách Thị Ngọc T yêu cầu anh Trần Thanh N trả cho chị số tiền đã vay là 1.040.000.000đ. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại

khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và anh N đang thường trú ấp T, xã Long P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Ngày 28/02/2025 Toà án nhân dân huyện Long Hồ có nhận được đơn đề nghị của bà Quách Thị Ngọc T yêu cầu giám định chữ ký và con dấu của Giám đốc Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy việc yêu cầu giám định chữ ký và con dấu của Giám đốc Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh không liên quan đến vụ án, nên không cần thiết giám định chữ ký và con dấu của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra tại phiên toà người đại diện của nguyên đơn rút lại không yêu cầu giám định chữ ký, con dấu của Giám đốc Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Chị Quách Thị Ngọc T yêu cầu anh Trần Thanh N trả vốn là 1.040.000.000đ, không yêu cầu lãi suất, *Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

Thể hiện vào hợp đồng vay tiền ngày 04/10/2022 được ký kết giữa chị Quách Thị Ngọc T và anh Trần Thanh N được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Ngọc D do chị T cung cấp, nội dung ghi Bên A chị Quách Thị Ngọc T đồng ý cho bên B là anh Trần Thanh N vay số tiền 1.040.000.000đ, thời hạn cho vay 27 ngày tính từ ngày 04/10/2022 đến hết ngày 31/10/2022, lãi suất do hai bên thoả thuận và chịu sự phán quyết của Toà án nếu có tranh chấp. Bên B thừa nhận ngay khi ký tên vào hợp đồng này, bên B đã nhận đủ số tiền vay theo thoả thuận, anh N có ký tên trong hợp đồng, ngoài ra tại biên nhận không ghi ngày tháng anh N có ghi tôi tên Trần Thanh N, sinh năm 1981. Địa chỉ: số 68/18G, Phó Cơ Điều, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long có ghi ngày 23/02 al nhận 800.000.000đ, ngày 29/3al nhận 200.000.000đ, ngày 26/4al nhận 40.000.000đ, chậm nhất đến ngày 30/6/2022 tôi sẽ trả đủ cho chị T. Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án, Toà án triệu tập nhiều lần anh N đến Toà án giải quyết vụ kiện, anh N không đến và anh N có gửi thông tin cho rằng anh đang bị bệnh K về dạ dày và đang điều trị tại bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 05/12/2024 Toà án có gửi công văn đến Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh hỏi về thông tin khám và chữa bệnh của anh Trần Thanh N liên quan khám về điều trị bệnh của anh tại Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 18/12/2024 Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh có phúc đáp cho Toà án như sau: Bệnh viện Ung Bướu không ghi nhận thông tin khám, chữa bệnh tại bệnh viện của trường hợp: Trần Thanh N, sinh năm 1981. Địa chỉ: số 89, tổ 7, ấp Phước Trinh, xã

Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Do ông Trần Thanh N không đến Bệnh viện Ung bướu để khám bệnh và điều trị, nên bệnh viện không có cơ sở dữ liệu để cung cấp các thông tin có liên quan theo yêu cầu của Toà án. Ngoài ra Toà án có tiến hành làm việc người thân của anh N. Như vậy anh N biết Toà án triệu tập đến Toà án giải quyết vụ kiện liên quan chị T yêu cầu anh trả cho chị T số tiền 1.040.000.000đ, nhưng anh vẫn không đến và không gửi bản khai ý kiến hay yêu cầu gì, xem như tự từ chối quyền và nghĩa vụ để bảo vệ quyền và lợi ích cho mình. Vì vậy chị Quách Thị Ngọc T yêu cầu anh Trần Thanh N trả cho chị số tiền 1.040.000.000đ là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, như đã nhận định trên.

Vì những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Trần Thanh N có nghĩa vụ phải trả cho chị T số tiền vay là 1.040.000.000đ, không yêu cầu trả lãi.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật .

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 177 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quách Thị Ngọc T.

Buộc anh Trần Thanh N có nghĩa vụ phải trả cho chị Quách Thị Ngọc T số tiền đã vay là 1.040.000.000đ (Một tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

2. Về án phí: Buộc bị đơn anh Trần Thanh N phải nộp 43.200.000đ (Bốn mươi ba triệu, hai trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh N nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Hoàn trả cho chị Quách Thị Ngọc T số tiền 25.334.000đ (Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0006814 ngày 22/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Kể từ ngày bên được thi hành án có yêu cầu thi hành án về số tiền, nếu bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành

án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Diệp

